

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213; Điều 417; khoản 5 Điều 419 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/03/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Hồ Thị L1, sinh năm 1999;

Anh Nguyễn Bá L2, sinh năm 1992;

Đều trú tại: xóm 8, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị L1 và anh Nguyễn Bá L2 thống nhất trình bày: Chị L1 và anh L2 đăng ký kết hôn ngày 25/01/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường. Quá trình chung sống vợ chồng không có tiếng nói chung, thường cãi vã nhau. Tháng 01/2019 cho đến nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mỗi người mỗi nơi, không quan tâm nhau nữa. Lý do mâu thuẫn là: tính tình không hợp.

Nay chị L1 và anh L2 đều xét thấy không còn tình thương yêu đối với nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị cho vợ chồng được ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng không có con chung và cũng không ai có con riêng.

[3] Về tài sản chung: Chị L1 và anh L2 tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị L1 và anh L2 thỏa thuận. Chị L1 chịu cả tiền lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị L1 và anh Nguyễn Bá L2 được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung và cũng không ai có con riêng.

- Về tài sản chung: Chị L1 và anh L2 tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hồ Thị L1 chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị L1 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số: 0001958, ngày 07/03/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Quỳnh Lưu;
- THA Quỳnh Lưu;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Đóa**